

Ý NGHĨA NGÀY HỘI NGỘ TẠI HẢI NGOẠI NĂM 2016 CỦA BA TRƯỜNG LUẬT KHOA CỦA NƯỚC VIỆT NAM CỘNG HÒA (1954-1975).

Chúng ta, cựu sinh viên và giáo chức 3 Trường Đại Học Luật Khoa Saigon, Huế và Cần Thơ của quê hương cũ Việt Nam Cộng Hòa, có cái hạnh phúc là, trong ngày Hội Ngộ hôm nay tại San Jose, CA, ngày, 2 tháng 10, 2016, đã có thể tụ họp đông đảo được ở nơi quê hương thứ hai, để hồi tưởng lại những năm xưa cùng nhau tận tụy xây dựng một nước Việt Nam khá phát triển và có pháp trị, và ngày nay trong những năm tuổi vàng mà vẫn còn vui vẻ gặp được nhau, mừng thấy nhau còn khỏe mạnh, và trân trọng ghi nhận trong ký ức và kỷ yếu những hình ảnh, những kỷ niệm trong cuộc đời 'con nhà luật' của chúng ta, ngõ hầu để lại một di sản tinh thần có ý nghĩa cho con cháu. Đây là cuộc hội ngộ đầu tiên có đầy đủ cả 3 Trường Luật của Việt Nam Cộng Hòa mà tôi được tham dự, đó là một điểm son.

Tương lai, chúng ta chưa biết có còn gặp được nhau nữa hay không, và nếu ra đường sét đánh là xong, là hết. Vậy ý nghĩa cuộc đời của mỗi chúng ta là trong giây phút hiện tại này và trong ký ức về cuộc đời quá khứ rất dài và có ý nghĩa của chúng ta.

Do đó, mong rằng các anh chị em trân quý những giờ phút ngắn ngủi của hiện tại, trong dịp hội ngộ này, tận hưởng niềm vui vẻ gặp nhau, chung vui, và đồng thời có dịp cùng nhau nhắc lại cái quá khứ huy hoàng, mà chúng ta có thể hãnh diện, của ba Trường Đại Học Luật Khoa, với thành tích đóng góp vào nền pháp trị và công cuộc phát triển kinh tế-xã hội của Miền Nam Việt nam suốt một thế hệ 20 năm trời, với công lao của các sinh viên và giáo chức trong các ngành sinh hoạt pháp luật, hành chánh, kinh tế, xã hội, chính trị, ngoại giao quốc tế. Công lao đóng góp đó, trong một vài trường hợp, có kèm theo cả một sự hy sinh nhiều trong cuộc đời hay hy sinh sinh mạng nữa.

Trường Luật Saigon đi tiên phong trong việc dùng tiếng Việt làm chuyên ngữ trong nền giáo dục đại học, và hai trường luật Huế và Cần Thơ tiếp tay bành trướng khuynh hướng canh tân, Việt hóa này tại hai vùng địa đầu của đất nước, của dân tộc. Mọi người còn nhớ cuốn Tự điển Pháp lý, Kinh, Tài của Giáo sư Vũ Văn Mẫu. Các giáo sư và sinh viên thấm nhuần tinh thần pháp trị trong trường học rồi đem ra áp dụng cho nhân dân được hưởng nền pháp trị ấy trong khắp các nẻo đường đất nước. Các vai trò khác nhau tạo nên nền pháp trị đã được ghi lại trong một câu đúc kết tinh túy ở bài của Anh Trưởng Ban tổ chức Nguyễn Vạn Bình: "Tại VNCH trước ngày 30-4-1975, luật pháp đã qui định rõ ràng các vai trò như sau: Công Tố Viện nắm quyền truy tố, buộc tội, Dự Thẩm lo phần điều tra, Luật sư đảm nhận biện hộ, Thẩm Phán Xử Án là trọng tài và ra phán quyết. Chính sự phân công này tránh đi nhiều phán quyết bất công và lạm quyền." Việc thực thi nền pháp trị khởi thủy ngay ở vai trò nền tảng nhất của luật gia, tức là vai trò soạn thảo hai hiến pháp của hai Nền Cộng Hòa với sự đóng góp của các luật gia xuất thân từ Trường Luật, trong đó, ta phải kể luật sư đàn anh Nguyễn Hữu Thống và Luật sư Đinh Thành Châu. Việc thực thi nền pháp trị cũng biểu lộ trong vai trò quan trọng của các luật gia tốt nghiệp trường luật trong các tác vụ khác, thí dụ như đóng vai các thẩm phán tại Tối cao Pháp Viện, như thẩm phán Trần Văn Linh, như đóng vai biện hộ cho cả những người chống đối chính quyền, dù lão thành như Nhất Linh Nguyễn Tường Tam, hay trẻ tuổi như Huỳnh Tấn Mẫm, để cho những người này có đủ bảo đảm của một diễn tiến xử án rất là trọng pháp trong tòa án hình hay tòa án quân sự, xin dẫn làm thí dụ trường hợp giáo sư trường luật Trần Văn Liêm, cũng là luật sư. Hai vị này qua Mỹ tiếp tục làm việc luật tại Massachusetts và Louisiana, trước khi nghỉ hưu. Giáo sư luật cũng đóng góp vào nền ngoại giao của Việt Nam Cộng Hòa, thí dụ nổi bật nhất là Ngoại trưởng Vũ Văn Mẫu giúp Tổng Thống Ngô Đình Diệm tạo uy tín trên trường quốc tế trong 9 năm của chế độ, tại Nhật (được ngoại trưởng Kishi trọng) hay Mỹ (được Tổng thống Mỹ Eisenhower và Lưỡng Viện Quốc hội và nhân dân dọc theo hai bên đường New York nồng nhiệt đón tiếp--trường hợp duy nhất chưa bao giờ có từ xưa đến nay có sự nghênh đón quốc trưởng Việt Nam trịnh trọng, trân quý nước Việt Nam như thế). Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy không những là lý thuyết gia của Chủ Nghĩa Dân Tộc Sinh tồn mà còn là người "đem chuông đi đánh nước người" với vai trò ở Hòa đàm Paris và tại trường Luật Harvard

với cuốn The Lê Code, đồng tác giả, mà học giả quốc tế coi là một tượng đài trong giới người Việt trí thức di tản, và ông Viện Trưởng Viện Sử Học Việt Nam, nhận một cuốn do Trường Luật Harvard tặng, cũng phải viết thư khen là cuốn này làm vinh danh nền văn minh pháp luật Việt Nam ở hải ngoại và còn chúc thọ cho giáo sư Huy, “kỳ phùng địch thủ”, nữa (giáo sư cười khi nhận bức thư)

Theo truyền thống của Pháp, Trường Luật Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) cũng là trường kinh tế và giáo sư Vũ Quốc Thúc, cây đại thụ của đại gia đình luật khoa chúng ta, cùng các cộng sự viên của ông, đã soạn thảo hai chương trình Staley-Thúc và Lilienthal-Vũ Quốc Thúc (Chương trình Kinh tế Hậu Chiến). Các tài liệu này, sau năm 1975, đã được giáo sư Đặng Phong, từ Miền Bắc vô Miền Nam, khen ngợi nồng nhiệt là kho tư liệu vô cùng quý giá. Khi Việt Nam bắt đầu đổi mới sau năm 1986, Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu cũng nói với Thủ tướng Võ Văn Kiệt là muốn tìm hiểu về kinh tế thị trường thì cứ hỏi các chuyên viên Miền Nam Việt Nam. Trước khi qua đời, Giáo sư Phạm văn thuyết soạn và xuất bản trong nước cuốn “Việt Nam: mảnh hổ hay mèo rừng?” để phê bình nền kinh tế Việt Nam hiện nay và bày ra các giải pháp nên theo. Trước đó, đầu thập niên 2000, giáo sư đã cùng một phái đoàn chuyên gia, do bộ Ngoại Giao Mỹ tài trợ, đã đến Việt Nam dạy một lớp ngắn hạn về kinh tế thị trường tại Đại Học An Giang và Đại Học Kinh tế Thành Phố Saigon, tại ngay trụ sở của trường Luật Saigon cũ của chúng ta (tôi có tham gia dạy môn Luật quốc tế về ngoại thương và đầu tư); ban giáo sư tại Đại học mới này có yêu cầu chúng tôi cho ý kiến về bổ sung các môn gì cho học trình. Một số cựu giáo sư và sinh viên luật của VNCH cũng viết bài về luật biển và tham gia các hội nghị về Biển Đông để bảo vệ quyền lợi dân tộc Việt Nam, chống lại Trung quốc. Làm những việc như thế cũng là làm theo lời Giáo sư Khoa Trường Nguyễn Cao Hách khuyên chúng ta trong Hội Ngộ ở Houston là “có thể làm gì cho đất nước thì nên tiếp tục dùng kiến thức của mình làm theo sở nguyện của mình.”

Nhưng chế độ cộng sản, trong cái thời kỳ tàn ác trước đây, đã sát hại hay làm hại một số giáo sư và sinh viên luật của chúng ta. Họ đã man giết Giáo Sư Nguyễn Văn Bông với trái bom đặc công ném dưới xe hơi của ông, một ngày sau khi Tổng thống Thiệu mời ông làm thủ tướng, một người mà Đại Sứ Bunker nói là tên ông đã là “household name” trong mọi gia đình quần chúng Miền Nam. Họ đã bắt đi học cải tạo cho đến khi chết trong trại một vị Giáo sư khả kính và tận tụy, giáo sư Nguyễn Duy Xuân, Viện trưởng Đại Học Cần Thơ kiêm khoa trường Khoa Luật và Kinh tế, người có nhiều công lao trong nhiều năm xây dựng đại học này (từ những ngày đầu khi đó giáo sư thỉnh giảng như tôi từ Saigon xuống Cần Thơ dạy, phải ngủ nhờ trong tòa tỉnh trưởng, đi ăn cơm ở bến Ninh Kiều). Họ chỉ cho Giáo Sư Vũ Quốc Thông từ trại cải tạo trở về nhà, mà chỉ còn thoi thóp đến chết. Họ cũng giam nhiều năm, và khi thả ra thì không cho đi hải ngoại đoàn tụ với vợ con, và bắt ở lại Việt Nam cho đến chết, một giáo sư kinh tế khác của Đại học Luật Saigon và cũng là Viện trưởng Đại Học Huế Bùi Tường Huân, người đã cùng giáo sư Vũ Văn Mẫu đem tất cả lực lượng quần chúng Phật giáo, kết hợp với lực lượng Công giáo do Chủ tịch thượng Viện Nguyễn Văn Huyền đứng đầu, mà xúm lại giúp Tướng Dương Văn Minh lập chính phủ chuyển tiếp thương lượng với Việt Cộng một thời gian cho đồng bào Việt Nam nào muốn ra đi khỏi Việt nam thì có một thời gian đi thoát cộng sản, y như đồng bào ở Miền Bắc đã có 100 ngày do Hiệp Định Geneva năm 1954 cho phép di cư vô Miền Nam; thế nhưng Lê Đức Thọ đã nuốt lời hứa với Đại Sứ Pháp Merillon về thỏa thuận này, mà đem quân đánh ập vô Saigon, và chính phủ Dương Văn minh chỉ còn cách cứu Saigon khỏi thành biển lửa bằng sự đầu hàng. Chế độ Việt Nam nợ các giáo sư luật quá cố này và gia đình của họ một lời xin lỗi là đã không xử sự với lòng nhân và chính trị sáng suốt của Tổng thống Lincoln sau Nội Chiến Mỹ, ông nói ;” Cùng nhau, chúng ta sẽ săn sóc cho cô nhi quả phụ của cả hai bên”.

Ra đến hải ngoại rồi, các thành viên của Trường Luật Việt Nam cũng vẫn tiếp tục đóng góp cho việc theo đuổi nguyện vọng sống cho lý tưởng pháp trị và bảo vệ công lý, thì dụ giáo sư Nguyễn Văn Canh đã lo tổ chức lớp huấn luyện 1 năm cho luật sư Việt Nam có thể thi hành nghề luật sư tại California. Giáo sư Nguyễn Cao Hách đứng đầu cho phong trào mở ra các câu lạc hay hội luật khoa ở Mỹ, như đã có ở Houston, Nam và Bắc California.

Tất cả chúng ta đều cố gắng sống trong hiện tại cho thành công ở hải ngoại và làm cho thế hệ con cháu thành công và chúng sẽ nhớ là cha chú chúng đã có một quá khứ huy hoàng để hồi tưởng lại và có một niềm vui sống trong ngày Hội Ngộ này, mà tôi xin chúc mọi người đều có bây giờ.

Xin cảm ơn.

Tạ Văn Tai